

22(T)/2025 – VIỆT NAM – VÙNG NƯỚC CẢNG BIỂN TỈNH KHÁNH HOÀ – LUỒNG ĐÀM MÔN – Đăng tiêu, hoa la bàn

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, thông báo số 46/TBHH-TCTBĐATHHMN

Hải đồ ảnh hưởng – VN4ĐM001 (Phiên bản 2, cập nhật Ngày 06 tháng 3 năm 2025)

Xoá		<i>Fl.R.4s</i>	<i>Đăng tiêu Mũi Gành (NB)</i>	12°33'48.6"N	109°25'56.4"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 1°07'W 2025 (0'E), gần hướng Bắc của:			12°41'00.00"N	109°15'00.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 1°06'W 2025 (0'E), gần hướng Bắc của:			12°34'00.00"N	109°21'00.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 1°06'W 2025 (0'E), gần hướng Bắc của:			12°41'00.00"N	109°22'00.00"E

Hải đồ ảnh hưởng – VN3KH001 (Phiên bản 2, cập nhật Ngày 06 tháng 3 năm 2025)

Xoá		<i>Fl.R.4s</i>	<i>Đăng tiêu Mũi Gành (NB)</i>	12°33'48.6"N	109°25'56.4"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 1°07'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:			12°45'00.00"N	109°22'00.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 1°07'W 2025 (0'E), gần hướng Bắc của:			12°45'00.00"N	109°25'00.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 1°06'W 2025 (0'E), gần hướng Bắc của:			12°30'00.00"N	109°27'30.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 1°04'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:			12°27'30.00"N	109°15'00.00"E

Hải đồ ảnh hưởng – VN300019 (Phiên bản 1, cập nhật Ngày 06 tháng 3 năm 2025)

Xoá		<i>Fl.R.4s</i>	<i>Đăng tiêu Mũi Gành (NB)</i>	12°33'48.6"N	109°25'56.4"E
-----	---	----------------	--------------------------------	--------------	---------------

Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 1°05'W 2025 (1'E), gần hướng Bắc của:	12°36'00.00"N	109°09'00.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 1°07'W 2025 (0'E), gần hướng Bắc của:	12°36'00.00"N	109°36'00.00"E
Chỉnh sửa	Mũi tên hướng Bắc và chú giải liên quan, 1°05'W 2025 (0'E), gần hướng Bắc của:	12°24'00.00"N	109°27'00.00"E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo Hệ tọa độ WGS 84)

22(T)/2025 – VIET NAM – KHANH HOA SEA PORT WATER – DAM MON CHANNEL – Beacon, compass rose

Source: Southern Viet Nam Maritime Safety, Notice No.46/TBHH-TCTBĐATHHMN

Chart affected – VN4ĐM001 (Edition No. 2, updated on March 6th, 2025)

Delete	 <i>Fl.R.4s</i>	Mũi Ganh beacon (NB)	12°33'48.6"N	109°25'56.4"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 1°07'W 2025 (1'E), close N of:		12°41'00.00"N	109°15'00.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 1°06'W 2025 (1'E), close N of:		12°34'00.00"N	109°21'00.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 1°06'W 2025 (1'E), close N of:		12°41'00.00"N	109°22'00.00"E

Chart affected – VN3KH001 (Edition No. 2, updated on March 6th, 2025)

Delete	 <i>Fl.R.4s</i>	Mũi Ganh beacon (NB)	12°33'48.6"N	109°25'56.4"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 1°07'W 2025 (1'E), close N of:		12°45'00.00"N	109°22'00.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 1°07'W 2025 (0'E), close N of:		12°45'00.00"N	109°25'00.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 1°06'W 2025 (0'E), close N of:		12°30'00.00"N	109°27'30.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 1°04'W 2025 (1'E), close N of:		12°27'30.00"N	109°15'00.00"E

Chart affected – VN300019 (Edition No. 1, updated on March 6th, 2025)

Delete		<i>Fl.R.4s</i>	<i>Mui Ganh beacon (NB)</i>	12°33'48.6"N	109°25'56.4"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 1°05'W 2025 (1'E), close N of:			12°36'00.00"N	109°09'00.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 1°07'W 2025 (0'E), close N of:			12°36'00.00"N	109°36'00.00"E
Amend	Magnetic north arrow and associated legend, 1°05'W 2025 (0'E), close N of:			12°24'00.00"N	109°27'00.00"E

(All positions are affected to WGS 84 Datum)
